TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày 17/8/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Trần Văn Dũng***
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Bà: ***Phạm Thị Mai*** - Nghề nghiệp: Giáo viên đã nghỉ hưu; Nơi cư trú: Thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
2.Bà : ***Nguyễn Thị Cảnh*** - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; Nơi cư trú: Thị trấn Thanh Chương, huyệnThanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông ***Nguyễn Bá Anh*** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà ***Trịnh Thị Ngọc Soa*** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị L**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 6 năm 1989 tại xã Thanh Khê, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Kim Sơn, xã Thanh Khê, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Danh chỉ bản số 190 lập ngày 04/7/2017 tại Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn B, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1951; Đều trú tại: Xóm Kim Sơn, xã Thanh Khê, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Có chồng: Ngũ Văn M, sinh năm 1988 (đã ly hôn), Con: Chưa có; Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 05; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 09/5/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm, 03 tháng tù về tội " Cướp tài sản" đã chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phan Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 21 giờ 35 phút, ngày 27/4/2017 Công an huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc T và Vi Thị C đang có hành vi

mua bán dâm tại nhà nghỉ BL thuộc xóm 5B, xã HL, huyện TC. Vi Thị C và Phạm Ngọc T khai việc mua bán dâm là qua giới thiệu của Phan Thị L chủ quán cà phê Thanh Lam tại xóm 14, xã Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Đến khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 27/4/2017 biết sự việc bị phát hiện nên Phan Thị L đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền 500.000đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Phan Thị L mở quán cà phê và cần người giúp việc, ngày 25/4/2017 Vi Thị C đến làm cho L và giới thiệu với L tên là N. Qua nói chuyện L biết được hoàn cảnh của C khó khăn, nên L đã rủ C bán dâm lấy tiền, C đồng ý. Hai bên thỏa thuận khi nào có người hỏi mua dâm thì L giới thiệu cho Cáng, L sẽ đứng ra thu 200.000đồng mỗi lần bán dâm và chia cho C một nửa.

Khoảng 21 giờ, ngày 27/4/2017 khi L đang ở quán cà phê thì có Ngô Thí N, Trần Tuấn Danh và Phạm Ngọc T đến uống nước. Khi gặp Lam thì Nhân hỏi " ở đây có con em mô không" ý hỏi có gái bán dâm không? L trả lời " Có một đứa đang đi ăn". Một lúc sau C đi ăn về thì L gọi Cáng ra cho N, D và T xem mặt, xem xong N đồng ý mua dâm. N đưa cho L 500.000đồng, trong đó có 400.000đồng là để trả tiền mua dâm cho cho D và T, còn 100.000đồng là để trả tiền nước. N ngồi lại quán của L uống nước, T và D đưa C đi đến nhà nghỉ BL thuộc xóm 5B xã HL để mua bán dâm, khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày khi C và T đang quan hệ tình dục thì bị Công an huyện Thanh Chương phát hiện và lập biên bản, tang vật thu giữ là 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 62/VKS - HS ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Thị L về tội"Môi giới mại dâm " theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thị L phạm tội "Môi giới mại dâm". Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt Phan Thị L mức án từ 09 đến 12 tháng tù .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su là vật chứng vụ án, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán dâm. Trả lại cho Phan Thị L số tiền 100.000đồng là tiền mà Ngô Thí N trả tiền nước uống.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với biên bản xảy ra sự việc, phù hợp lời khai người làm chứng và vật chứng thu được, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà.

Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ, ngày 27 tháng 4 năm 2017 tại quán cà phê Thanh L; địa chỉ: Xóm X, xã TM, huyện TC, tỉnh NA, Phan Thị L đã có hành vi dũ dỗ, làm trung gian, môi giới để Vi Thị C thực hiện hành vi bán dâm cho Trần Tuấn D và Phạm Ngọc T, Phan Thị L đã thu số tiền mua bán dâm là 400.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Môi giới mại dâm" được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo làm trung gian, môi giới để Vi Thị C thực hiện hành vi bán dâm cho Trần Tuấn D và Phạm Ngọc T đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ngày 09/5/2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm, 03 tháng tù về tội " Cướp tài sản" chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2016 chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án đưa ra xét xử về tội cướp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích có xã hội.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú,ông ngoại bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ□ợc quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Ngô Thí N, Phạm Ngọc T, Trần Tuấn D đã có hành vi mua dâm, Vi Thị C có hành vi bán dâm,nhưng hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an huyện Thanh Chương đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với C, N, T, D là đúng pháp luật.

Anh Lê Văn B là chủ nhà nghỉ BL đã cho T, D, C thuê phòng, nhưng anh B không biết được T, D, C thuê phòng để thực hiện việc mua bán dâm nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Bắc là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: 01 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, số tiền 400.000đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán dâm cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 100.000đồng là tiền mà Ngô Thí N trả tiền nước uống cho Phan Thị L cần trả lại cho chủ sở hữu, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Thị L phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Thị L 12 *(Mười hai)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã sử dụng (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an)

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 *(Bốn trăm ngàn)*đồng. (Chi tiết vật chứng theo biên bản niêm phong vật chứng, tài sản ngày 28/6/2017của Công an huyện Thanh Ch□ơng, tỉnh Nghệ An; Phiếu nhập kho ngày 12/7/2017 và biên bản giao nhận tài sản ngày 12/7/2017giữa Công an huyện Thanh Ch□ơng, tỉnh Nghệ An và kho bạc nhà n□ớc huyện Thanh Ch□ơng, tỉnh Nghệ An)

- Trả lại cho Phan Thị L số tiền 100.000đồng *(Một trăm ngàn đồng)* nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.(Chi tiết vật chứng theo biên bản niêm phong vật chứng, tài sản ngày 28/6/2017của Công an huyện Thanh Ch□ơng, tỉnh Nghệ An; Phiếu nhập kho ngày 12/7/2017 và biên bản giao nhận tài sản ngày 12/7/2017giữa Công an huyện Thanh Ch□ơng, tỉnh Nghệ An và kho bạc nhà n□ớc huyện Thanh Ch□ơng, tỉnh Nghệ An)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phan Thị L phải chịu 200.000*(Hai trăm ngàn)*đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trần Văn Dũng